

Số: 57/2007/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

V/v quy định mức trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, ngày 26/11/2007;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11, ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp kinh phí các đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 09/2007/TT-BLĐTBXH, ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tại Tờ trình số 1649/TTr-LĐTBXH-TC, ngày 29/10/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định mức trợ cấp xã hội thường xuyên hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội và trợ cấp xã hội đột xuất bằng mức tối thiểu quy định tại Nghị định số 67/2007/NĐ-CP, ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội.

Đối với các hộ gia đình bị mất phương tiện sản xuất, lâm vào cảnh thiếu đói quy định tại mục d khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP của Chính phủ, căn cứ vào mức độ thiệt hại phương tiện sản xuất của các hộ được các cấp cơ sở xã, phường thành lập Hội đồng xác định công khai mức độ thiệt hại gửi Ủy ban Nhân dân huyện xét duyệt cụ thể trình Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 2. Thủ tục hồ sơ, quy trình xét duyệt, thẩm quyền giải quyết trợ giúp kinh phí cho các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện theo Thông tư số 09/2007/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP.

Điều 3. Lập dự toán kinh phí hàng năm và nguồn chi trả trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc cấp nào thì cấp đó đảm bảo theo phân cấp hiện

hành của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này thay thế Quyết định số 818/QĐ-UB, ngày 16 tháng 5 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc quy định mức trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng và tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội; Quyết định số 1753/QĐ-UB ngày 08 tháng 10 năm 2004 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc thực hiện chính sách trợ giúp kinh phí cho gia đình, cá nhân nhận nuôi dưỡng trẻ em mồ côi và trẻ em bị bỏ rơi; Quyết định số 719/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ sinh hoạt phí nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - TBXH, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Bộ Lao động - TBXH (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXX HĐND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk (để đưa tin);
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh ;
- PCVP UBND tỉnh;
- TT, Tin học, Lưu trữ;
- Các bộ phận ngh/cứu, TM, TH;
- Lưu VT, VX.(T.42)



Lữ Ngọc Cư